

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 07 tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ  
năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của HĐND tỉnh về Chương trình giám sát năm 2019 của HĐND tỉnh;

Sau khi xem xét Tờ trình số 1133/TTr-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Thường trực HĐND tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2019 của HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2019 của HĐND tỉnh như sau:

**I. KỲ HỌP THỨ 8** (Dự kiến sẽ tiến hành từ ngày 10/7 đến ngày 12/7/2019).

**1. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh các nội dung sau:**

1.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, công tác chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

1.2. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019; sử dụng quỹ dự phòng và tạm ứng ngân sách 6 tháng đầu năm 2019.

1.3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

1.4. Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

1.5. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

1.6. Tình hình và công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

1.7. Tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

1.8. Báo cáo kết quả thực hiện nội dung trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7 - HĐND tỉnh khóa X.

1.9. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh khóa X.

1.10. Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6 và trước kỳ họp thứ 7 - HĐND tỉnh khóa X.

1.11. Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh khóa X.

1.12. Các báo cáo khác theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh chủ động báo cáo với HĐND tỉnh.

## **2. UBND tỉnh có tờ trình và kèm theo dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh để xem xét ban hành các nghị quyết HĐND tỉnh về:**

2.1. Chế độ đóng góp, miễn, giảm, hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2.2. Chế độ trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và lao động làm việc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh.

2.3. Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.4. Mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2.5. Chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

2.6. Nội dung, mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc UBMTTQVN cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc UBMTTQVN cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

2.7. Quy định quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông cấp tỉnh, cấp huyện.

2.8. Quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường.

2.9. Quy định một số mức chi trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án tài nguyên môi trường.

2.10. Đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết (đợt 1).

### **3. Thường trực HĐND tỉnh báo cáo và có tờ trình kèm theo dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định:**

3.1. Báo cáo về tình hình hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm; chương trình hoạt động 6 tháng cuối năm 2019.

3.2. Báo cáo kết quả hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2019.

3.3. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND tỉnh về việc cho ý kiến các tờ trình của UBND tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp.

3.4. Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo nghị quyết về tình hình thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong quá trình giải phóng mặt bằng của một số dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2018.

3.5. Báo cáo giám sát và dự thảo nghị quyết việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6 và trước kỳ họp thứ 7 - HĐND tỉnh khóa X.

3.6. Báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2018 của HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh.

3.7. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2020 của HĐND tỉnh.

3.8. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát về tình hình, kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

3.9. Báo cáo giám sát chuyên đề theo chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh (nếu có).

**4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh báo cáo:** Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trong tỉnh trước kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh khóa X.

### **5. Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo:**

5.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành 6 tháng đầu năm 2019.

5.2. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và báo cáo khác (nếu có).

#### **6. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo:**

6.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành 6 tháng đầu năm 2019.

6.2. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và báo cáo khác (nếu có).

#### **7. Cục Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo:**

7.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành 6 tháng đầu năm 2019.

7.2. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và báo cáo khác (nếu có).

#### **8. Các Ban HĐND tỉnh:**

8.1. Báo cáo thẩm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế - ngân sách, xây dựng cơ bản, văn hóa - xã hội, pháp chế, dân tộc 6 tháng đầu năm 2019 theo lĩnh vực phụ trách của Ban.

8.2. Báo cáo thẩm tra tờ trình và dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 8 liên quan đến lĩnh vực phụ trách của Ban, do Thường trực HĐND tỉnh phân công.

8.3. Báo cáo tình hình hoạt động của Ban 6 tháng đầu năm 2019; chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2019.

8.4. Báo cáo giám sát chuyên đề của các Ban HĐND tỉnh theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh.

**9.** HĐND tỉnh thực hiện các công việc quan trọng khác theo thẩm quyền của HĐND tỉnh.

### **II. Kỳ họp thứ 9 (Dự kiến sẽ tiến hành từ ngày 03/12 đến ngày 06/12/2019).**

#### **1. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh các nội dung sau:**

1.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

1.2. Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2019.

1.3. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2020; sử dụng quỹ dự phòng và tạm ứng ngân sách năm 2019; hoạt động các Quỹ tài chính ngoài ngân sách của tỉnh năm 2019.

1.4. Tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển năm 2019; kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020.

1.5. Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2019.

1.6. Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

1.7. Tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

1.8. Công tác cải cách hành chính năm 2019.

1.9. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2019.

1.10. Báo cáo kết quả thực hiện nội dung trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh khóa X.

1.11. Báo cáo kết quả thực hiện nội dung trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh

1.12. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khóa X.

1.13. Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 7 và trước kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khóa X.

1.14. Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khóa X.

1.15. Báo cáo kết quả thực hiện các nghị quyết giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh.

1.16. Các báo cáo khác theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh chủ động báo cáo với HĐND tỉnh.

**2. UBND tỉnh có tờ trình và kèm theo dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh để xem xét ban hành các nghị quyết HĐND tỉnh về:**

2.1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

2.2. Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2020 của tỉnh.

2.3. Phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2020 và phương án phân bổ chi ngân sách tỉnh năm 2020.

2.4. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Bình Thuận.

2.5. Định mức phân bổ dự toán chi ngân sách cho các đơn vị cấp tỉnh và định mức phân bổ chi ngân sách cấp dưới năm 2020.

2.6. Quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh.

2.7. Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, Danh mục công trình, dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích an ninh quốc phòng, lợi ích quốc gia, công cộng để thực hiện trong năm 2020.

2.8. Đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết (đợt 2), thị xã La Gi, huyện Tuy Phong, huyện Đức Linh và huyện Tánh Linh.

2.9. Quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024.

2.10. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2.11. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa, bảo tàng trên địa bàn tỉnh;

2.12. Chính sách đãi ngộ và vinh danh cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của tỉnh: Tự học tập nâng cao trình độ; được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước; có công trình nghiên cứu khoa học, các phát minh, sáng chế cụ thể được cấp có thẩm quyền công nhận.

### **3. Thường trực HĐND tỉnh báo cáo và có tờ trình kèm theo dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định:**

3.1. Báo cáo tình hình hoạt động của HĐND tỉnh năm 2019; chương trình công tác năm 2020.

3.2. Báo cáo kết quả hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh trong năm 2019.

3.3. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND tỉnh về việc cho ý kiến các tờ trình của UBND tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp.

3.4. Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo nghị quyết về tình hình, kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

3.5. Báo cáo giám sát và dự thảo nghị quyết việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 7 và trước kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh khóa X.

3.6. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về việc tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2020 của HĐND tỉnh.

3.7. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề 6 tháng đầu năm 2020.

3.8. Báo cáo giám sát chuyên đề theo chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh (nếu có).

#### **4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh báo cáo:**

4.1. Công tác tham gia xây dựng chính quyền của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp năm 2019.

4.2. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến HĐND, UBND tỉnh trước kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khóa X.

#### **5. Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo:**

5.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành năm 2019.

5.2. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và báo cáo khác (nếu có).

#### **6. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo:**

6.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành năm 2019.

6.2. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và báo cáo khác (nếu có).

#### **7. Cục Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo:**

7.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành năm 2019.

7.2. Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và báo cáo khác (nếu có).

#### **8. Các Ban HĐND tỉnh:**

8.1. Báo cáo thẩm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế - ngân sách, xây dựng cơ bản, văn hóa - xã hội, pháp chế, dân tộc năm 2019 theo lĩnh vực phụ trách của Ban.

8.2. Báo cáo thẩm tra tờ trình và dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 9 liên quan đến lĩnh vực phụ trách của Ban, do Thường trực HĐND tỉnh phân công.

8.3. Báo cáo tình hình hoạt động của Ban năm 2019; chương trình công tác năm 2020.

8.4. Báo cáo giám sát chuyên đề của các Ban HĐND tỉnh theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh.

**9.** HĐND tỉnh thực hiện các công việc quan trọng khác theo thẩm quyền của HĐND tỉnh.

**Điều 2.** Giao Thường trực HĐND tỉnh phối hợp UBND tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện, nếu UBND tỉnh, các cơ quan có liên quan đề nghị điều chỉnh hoặc bổ sung nội dung kế hoạch này, HĐND tỉnh ủy quyền cho Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để quyết định việc điều chỉnh, bổ sung và báo cáo HĐND tỉnh thông qua.

**Điều 3.** Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**